

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TC
TỈNH AG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST

Ngày: 02/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TC, TỈNH AG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Hồ Văn Úc;
- Bà Phạm Thùy Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Huỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Vi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã VX. Tòa án nhân dân thị xã TC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 1 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2023/QĐXXST-HS ngày 15/2/2023 đối với bị cáo:

Võ Văn H, ngày 26 tháng 10 năm 1991; Nơi sinh: AG; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Tổ 7, ấp 5, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Bửu sơn Kỳ hương; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1962 và bà Võ Thị L, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 19/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố TA, tỉnh BD xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 07/07/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo, bị tạm giam từ ngày 17/11/2022, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Văn E, sinh năm 1964; Địa chỉ: Ấp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 5, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG, có mặt;

Người làm chứng: Bà Tô Thị B và ông Lê Văn V, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, vào khoảng 11 giờ ngày 17/11/2022, bị cáo Võ Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Future Neo màu đen biển số 67H1-524.50 của cha ruột là ông Võ Văn Đ đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực nhà ông Trần Văn E thuộc ấp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG, bị cáo H nhìn thấy ông E đang nằm ngủ trên võng tại phòng khách, bên phải nơi ông E nằm trên nền gạch có để 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A52, màu đen. Quan sát xung quanh không người trông giữ, bị cáo H dựng xe, đi bộ vào nhà lấy trộm điện thoại, bật chế độ máy bay, mang điện thoại cất giấu trong cốp, dưới yên xe. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe đến khu vực ấp PB, xã PL, thị xã TC, tỉnh AG để tiếp tục tìm tài sản lấy trộm thì bị Công an xã PL tuần tra, phát hiện, mời về trụ sở làm việc, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản. Đồng thời bị hại Trần Văn E, phát hiện bị mất trộm tài sản, đến Công an xã VX trình báo sự việc.

Ngày 19/01/2022, bị cáo H bị Tòa án nhân dân thành phố TA, tỉnh BD xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 07/07/2022.

Ngày 17/11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Võ Văn H, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO A52; Kiểu máy CPH2061, có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel, đã qua sử dụng (đã trả lại cho bị hại);

- 01 (một) xe mô tô hiệu Future Neo màu đen biển số 67H1-524.50, 01 nón bảo hiểm hình lưới, kiểu nón kết có 5 sọc, có màu đỏ, đen, xanh, trắng, đã qua sử dụng (đã trả lại cho chủ sở hữu).

Kết luận định giá tài sản số 406/KL-HĐĐG.TTHS ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản, trong tổ tụng hình sự thị xã TC: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO A52; Kiểu máy CPH2061, có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel, đã qua sử dụng. Trị giá 3.350.000 (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSTC-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, tỉnh AG đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị hại ông Trần Văn E; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn Đ, người làm chứng bà Tô Thị B, ông Lê Văn V trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Ông Võ Văn Đ đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô hiệu Future Neo màu đen biển số 67H1-524.50, 01 nón bảo hiểm hình lưới, kiểu nón kết có 5 sọc, có màu đỏ, đen, xanh, trắng, đã qua sử dụng; ông Trần Văn E đã nhận lại tài sản là 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO A52; Kiểu máy CPH2061, có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai hành lấy trộm tài sản của ông Trần Văn E như đã trình bày giai đoạn điều tra, truy tố;

Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, giữ nguyên lời khai giai đoạn điều tra.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình;

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: vật chứng đã được giao trả cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra nên không xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông E; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đ không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

Trong phần tranh luận, bị cáo H, bị hại ông E và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đ không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo H nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Võ Văn H bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Trộm cắp tài sản*” xảy ra tại khu vực ấp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã TC, tỉnh AG.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã TC, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[3] Sự **vắng mặt** của những người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ **nhưng vẫn vắng mặt**. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Võ Văn H khai nhận, do cần tiền tiêu xài và không có nghề nghiệp ổn định nên bị cáo H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác, cụ thể:

Vào khoảng 11 giờ ngày 17/11/2022, bị cáo Võ Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Future Neo màu đen biển số 67H1-524.50 của cha ruột là ông Võ Văn Đ đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực nhà ông Trần Văn E thuộc ấp 4, xã VX, thị xã TC, tỉnh AG), bị cáo H nhìn thấy ông E đang nằm ngủ trên võng tại phòng khách, bên phải nơi ông E nằm trên nền gạch có để 01 điện thoại di động, nhận

hiệu OPPO A52, màu đen. Quan sát xung quanh không người trông giữ, bị cáo Hồ dựng xe, đi bộ vào nhà lấy trộm điện thoại, bật chế độ máy bay, mang điện thoại cất giấu trong cốp, dưới yên xe. Sau đó, bị cáo H điều khiển xe đến khu vực ấp PB, xã PL để tiếp tục tìm tài sản lấy trộm thì bị Công an xã PL tuần tra, phát hiện, mời về trụ sở làm việc, bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản, tài sản bị cáo lấy trộm trị giá 3.350.000 (ba triệu ba trăm năm mươi nghìn) đồng. (theo biên bản định giá tài sản số 406/KL- HĐĐG.TTHS ngày 17/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã TC, tỉnh AG).

Lời khai của bị cáo H có lấy trộm 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu đen, nhãn hiệu OPPO A52; Kiểu máy CPH2061, có gắn 01 sim điện thoại mạng Viettel của ông Trần văn E phù hợp với lời khai ông Trần văn E; phù hợp lời khai của những người làm chứng; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp biên bản tiếp nhận tin báo về tội phạm ngày 17/11/2022 do Công an xã VX lập và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

An ninh trật tự là vấn đề đặc biệt và cần quan tâm, mọi người cùng nhau giữ gìn trật tự chung ở địa phương, bảo vệ tài sản của nhau. Tài sản của ông Trần Văn E thuộc quyền sở hữu của ông E, bất kỳ ai xâm hại sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bị cáo H có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 05/CT-VKSTC-HS ngày 17/1/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã TC truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Võ Văn H là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Văn H là thanh niên có sức khỏe, có khả năng lao động. Lẽ ra, bị cáo phải tích cực lao động để tạo thu nhập để chi phí cho bản thân và phụ giúp gia đình. Ngược lại, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật.

[2] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo H có nhân thân xấu, ngày 19/01/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố TA, tỉnh BD xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 07/07/2022. Bị cáo H đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi cắp tài sản nên lần phạm tội này là "*Tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 53 Bộ luật hình sự

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Võ Văn H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ theo quy định theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

- Về hình phạt chính: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 nhân thân xấu. Xét, phải có mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã được giao trả cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông E; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Đ không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 53; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Xử phạt: Bị cáo Võ Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giam 17/11/2022 (ngày mười bảy, tháng mười một, năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh AG xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ (VT).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương